

Số: *17*/2023/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *07* tháng *11* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý
lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 192/TTr-SLĐTBXH ngày 01 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2023.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Y tế, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Vụ Pháp chế, Cục Việc làm);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDL quốc gia về pháp luật);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Hưng

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số.../2023/QĐ-UBND ngày... tháng... năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh và doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo thống nhất công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Đảm bảo đúng quy định pháp luật và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức đã được pháp luật quy định.

3. Thường xuyên trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn nhằm kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh, góp phần ổn định an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, hướng dẫn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật có liên quan đến người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Cung cấp, trao đổi thông tin về tình hình lao động nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

3. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

4. Xử lý theo thẩm quyền những vi phạm của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành.

3. Tổ chức họp lãnh đạo liên ngành và các đơn vị tham mưu khi có việc đột xuất hoặc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Chương II

TRÁCH NHIỆM TRONG QUAN HỆ PHỐI HỢP

Điều 6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan trong việc quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động nước ngoài.

3. Thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; nhận báo cáo về người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp mới, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với:

a) Người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động thuộc doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư hoặc theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; Nhà thầu tham dự thầu, thực hiện hợp đồng; Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc của nhà thầu nước ngoài được đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật; Tổ chức hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã; Hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật; Văn phòng đại diện, Chi nhánh của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập; Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Tổ chức sự nghiệp, cơ sở giáo dục được thành lập theo quy định của pháp luật do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập.

Người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động tại nhiều địa điểm trên địa bàn tỉnh.

b) Người sử dụng lao động theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 30 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

4. Phối hợp, trao đổi thông tin về số lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động, số lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động với các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

6. Phối hợp với Công an tỉnh buộc xuất cảnh hoặc trục xuất đối với lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh Hưng Yên không có giấy phép lao động, không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, sử dụng giấy phép lao động hoặc văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hết hiệu lực.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi và linh hoạt cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp làm thủ tục báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; cấp mới, gia hạn, cấp lại giấy phép lao động hoặc xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

8. Định kỳ trước ngày 15/7 và ngày 15/01 của năm sau báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Công an tỉnh

1. Thực hiện quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, giải quyết các thủ tục liên quan đến cấp thị thực, thẻ tạm trú của người nước ngoài theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý đối với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú theo quy định.

2. Trao đổi, chia sẻ thông tin với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý người nước ngoài và lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Sở lao động - Thương binh và Xã hội: Kiểm tra việc chấp hành những quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; xử lý nghiêm người nước ngoài không có giấy phép lao động, không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, không gửi báo cáo về người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động hoặc sử dụng giấy phép lao động, văn bản xác

nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hết hiệu lực; buộc xuất cảnh hoặc trục xuất lao động nước ngoài vi phạm pháp luật theo quy định; trao đổi, cung cấp thông tin các doanh nghiệp và người nước ngoài do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị.

4. Thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng án tích của đương sự để phục vụ cho việc cấp phiếu lý lịch tư pháp theo đề nghị của Sở Tư pháp.

5. Định kỳ trước ngày 30/6 và 31/12 hàng năm, gửi báo cáo tình hình lao động nước ngoài cư trú, làm việc trên địa bàn tỉnh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 8. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Cung cấp danh sách kèm theo thông tin về các doanh nghiệp, các nhà đầu tư được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới thành lập có liên quan đến yếu tố nước ngoài cho Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để cập nhật, theo dõi quản lý.

Điều 10. Sở Xây dựng

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài cho các nhà thầu xây dựng trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động nước ngoài.

2. Gửi giấy phép hoạt động xây dựng cấp cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại tỉnh Hưng Yên về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh để phối hợp quản lý.

3. Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên khi có yêu cầu.

4. Định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm tổng hợp danh sách, thông tin về cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

Điều 11. Sở Y tế

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động nước ngoài.

2. Công bố danh sách những cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý những đối tượng là người nước ngoài đăng ký hành nghề y, được trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

Điều 12. Sở Công Thương

1. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài nằm ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; thủ tục cấp mới, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động, xác nhận, gửi báo cáo người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới không thuộc diện cấp giấy phép lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm, gửi báo cáo tình hình cấp giấy phép thành lập và hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 13. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực quản lý có sử dụng người lao động nước ngoài.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục, đào tạo có sử dụng lao động là người nước ngoài thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm, cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh danh sách người nước ngoài làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc lĩnh vực quản lý.

Điều 14. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

1. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài nằm trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trong các Khu công nghiệp.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài của các tổ chức, cá nhân trong Khu công nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài.

4. Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức thống kê, rà soát, quản lý hoạt động của người nước ngoài tại các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra tình hình lưu trú, tạm trú của người nước ngoài tại các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp.

5. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cung cấp thông tin người lao động nước ngoài hoạt động tại doanh nghiệp.

Điều 15. UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức thống kê, rà soát, nắm chắc số lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; không để lao động người nước ngoài không có giấy phép lao động, giấy phép lao động đã hết hạn hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hoặc văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hết hiệu lực làm việc và cư trú bất hợp pháp trên địa bàn.

3. Tăng cường phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, phát hiện xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có sử dụng người lao động nước ngoài không có giấy phép lao động hoặc văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

4. Định kỳ trước ngày 30/6 và trước ngày 31/12 hàng năm báo cáo tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan tham gia phối hợp có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế.

3. Định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Quy chế; các khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị (nếu có) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung./.